

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 240/2022/HSST
Ngày: 21/12/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Xuất**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Mai Xiêm** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 248/2022/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T (tên gọi khác C), sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: K1, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Hoàng Thị H; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: có 01 tiền án đã được xóa: Ngày 03/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh **Lê Văn Q** - sinh năm 1993

Địa chỉ: K6, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Hồ Văn B** - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 21giờ, ngày 01/5/2022, Lê Văn T đang ngồi uống bia cùng Nguyễn Đức H (sinh năm 1996, trú tại K3, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) tại quán bia Bình 86, địa chỉ thôn P, xã Đ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Lúc này, anh Lê Văn Q (sinh năm 1993, trú tại K6, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) điều khiển xe ô tô Hyundai Tucson BKS 30F - 634.23 chở anh Nguyễn Văn P (sinh năm 1996, trú tại trú tại K6, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đi đến cửa quán Bình 86, anh Q. nhìn thấy em trai là Lê Xuân M (sinh năm 2002, trú tại trú tại K6, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đang đứng ở cửa quán, anh Q. dừng lại, hạ cửa kính xe xuống và nói với M “đi về đi”. Do T. đã uống rượu say và nghe nhầm tưởng anh Q. nói mình nên đã dùng tay cầm 04 cốc thủy tinh ném vào xe ô tô BKS 30F-634.23 của anh Q. làm vỡ kính chắn gió phía trước.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 271 ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn, kết luận: 01 chiếc kính chắn gió phía trước của xe ô tô BKS 30F - 634.23, trị giá 11.810.421 đồng.

Về dân sự: T. đã bồi thường cho anh Q. số tiền 25.000.000 đồng, anh Q. không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho T..

Đối với việc T. có hành vi ném vỡ 04 chiếc cốc thủy tinh tại quán bia Bình 86, anh Hồ Văn B (sinh năm 1986, trú tại thôn T. Phù, xã Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) là chủ quán không yêu cầu T. phải bồi thường thiệt hại gì.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Tại bản cáo trạng số 233/CT - VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Lê Văn T. về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Lê Văn T. về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Lê Văn T. từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về phần dân sự: T. đã bồi thường cho anh Q. số tiền 25.000.000 đồng, anh Q. không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không phải giải quyết.

Đối với 04 chiếc cốc thủy tinh bị cáo đã dùng để ném và đều đã bị vỡ, anh Hồ Văn B là chủ quán không yêu cầu T. phải bồi thường nên không phải giải quyết.

+ Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ cốc thủy tinh được niêm phong trong phong bì dán kín.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 21 giờ, ngày 01/5/2022, tại thôn T. Phù, xã Đ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Lê Văn T. có hành vi dùng cốc thủy tinh ném vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 30F - 634.23 của anh Lê Văn Q trị giá tài sản thiệt hại là 11.810.421 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

Điều 178. Tội cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng [...], thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 1000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, đã có 01 tiền án, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật.

Vì vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Lỗi phạm tội này của bị cáo tuy không phải là phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 01 tiền án bị coi là có nhân thân xấu, tuy nhiên tiền án của bị cáo đã được xóa cách đây nhiều năm.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi xảy ra sự việc đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Phần dân sự:

T. đã bồi thường cho anh Q. số tiền 25.000.000 đồng, anh Q. không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không phải giải quyết.

Đối với việc T. có hành vi ném vỡ 04 chiếc cốc tại quán bia Bình 86, anh Hồ Văn B là chủ quán không yêu cầu T. phải bồi thường nên không phải giải quyết.

[4]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ cốc thủy tinh đã được niêm phong trong phong bì dán kín.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Lê Văn T. 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ cốc thủy tinh đã được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của ông Nguyễn Văn P và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn (*đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2022 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn*).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của mình.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Bích Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt